

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2021/HSST

Ngày 03/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Nguyễn Hồng Thanh**
2. Bà: **Hà Thị Thời**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà: **Mào Thị Chiến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông: **Lò Văn Vượng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 15/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 22/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn V**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1973 tại thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Thái.

Con ông: Lò Văn Ch (đã chết) và con bà: Lò Thị Ch (đã chết).

Gia đình bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Lò Thị L - Sinh năm 1976. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/6/2020 đến ngày 16/6/2020 được trả tự do. Đến ngày 16/6/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lý Văn Nh** ; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1984 tại Huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Thái.

Con ông: Lý Văn S (Lý Văn S) (Sinh năm 1943) và con bà: Tòng Thị H (Sinh năm 1965).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Bị cáo: Chưa có vợ, con

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/6/2020 đến ngày 16/6/2020 được trả tự do. Đến ngày 16/6/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông: Lý Văn S (Lý Văn S) - Sinh năm 1943

Trú tại: Bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 06/6/2020, Lý Văn Nh rử Lò Văn V đều trú tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu cùng ứng tiền công với anh Đỗ Văn H, trú tại khu phố 6, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè. V và Nh thống nhất mỗi người ứng 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*), hai người là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*), V là người cầm tiền ứng được của cả 02 người. Có được tiền, Nh rử V đi tìm mua ma túy về sử dụng, V đồng ý. Nh dùng xe mô tô biển kiểm soát: 25H - 009.91 (xe của ông Lý Văn S, bố đẻ Nh), chở V đi từ thị trấn Mường Tè lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn. Tại bản Pa Mu, V và Nh gặp một người đàn ông không rõ lai lịch. V trực tiếp trao đổi, dùng 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) mua của người đàn ông đó 02 gói Heroin, bên ngoài đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Có Heroin, Nh và V đi vào bụi cây ven đường trong bản Pa Mu mở 01 (*một*) gói Heroin ra, tách lấy một ít để sử dụng (*hít*). Sử dụng xong, số Heroin trong gói còn thừa được gói lại. V cầm 02 (*hai*) gói Heroin trên tay trái, rồi tiếp tục ngồi sau xe mô tô cùng Nh đi về. Hồi 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi gần đến Quốc lộ 4H, thì V và Nh gặp tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, Đoàn Biên phòng Hua Bum, Công an xã Hua Bum yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do hoảng sợ V thả 02 (*hai*) gói ma túy đang cầm trên tay xuống đường, tổ công tác yêu cầu V nhặt lên, V thừa nhận đó là Heroin của V và Nh vừa mua được như nêu trên. Tổ công tác

đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 02 gói Heroin cùng chiếc xe mô tô Nh sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 07/6/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: 02 (hai) gói chất bột khô màu trắng (Được ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lò Văn V và Lý Văn Nh có tổng khối lượng 0,63 gam (*Không thấy sáu mươi ba gam*) gửi toàn bộ đi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu.

Tại bản kết luận giám định số 279/GĐ-KTHS ngày 16/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột khô màu trắng (Được ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lò Văn V và Lý Văn Nh có tổng khối lượng 0,63 gam (*Không thấy sáu mươi ba gam*) gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lò Văn V và Lý Văn Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lò Văn V và Lý Văn Nh theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 02 (hai) gói chất bột khô màu trắng của các bị cáo có tổng khối lượng 0,63 gam (*Không thấy sáu mươi ba gam*) cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định các bị cáo đã phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015); Áp dụng tình tiết đồng phạm theo điều 17; điều 58 BLHS. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 249 BLHS (năm 2015) đối với các bị cáo; Miễn hình phạt bổ xung là hình phạt tiền cho các bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo Lò Văn V và Lý Văn Nh từ 01 (một) năm 06 (sáu) đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn S không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát: 25H - 009.91 là tài sản của gia đình ông đứng tên đăng ký xe là con trai ông mang tên Lý Văn Nh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được đọc "nghe đọc" lại và tự nguyện ký nhận và các bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 02 (hai) gói có tổng khối lượng 0,63 gam (*Không phải sáu mươi ba gam*) heroine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 279/GĐ-KTHS ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của Lò Văn V và Lý Văn Nh. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách

quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 14 giờ 45 phút, ngày 06/6/2020, tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Lò Văn V và Lý Văn Nh đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,63 (*Không phải sáu mươi ba*) gam Heroin để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Do đó Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Lò Văn V và Lý Văn Nh đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lò Văn V và Lý Văn Nh đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số bị cáo Nh không đi học và có bố đẻ là thương binh, bị cáo V học lớp 01/12 nên nhận thức về pháp luật của các bị cáo còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của mỗi bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối với vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần áp dụng khoản 1 điều 17; điều 58 BLHS đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn S không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết. Ông S có đơn đề nghị trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát: 25H - 009.91 là tài sản của gia đình ông đứng tên đăng ký xe là con trai ông mang tên Lý Văn Nh. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ 02 (hai) gói có tổng khối lượng 0,63 gam (*Không phải sáu mươi ba gam*) thu giữ của Lò Văn V và Lý Văn Nh gửi toàn bộ đi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu (*không hoàn lại mẫu vật gửi giám định*).

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông: Lý Văn S (Lý Văn S) - Sinh năm 1943 trú tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu gồm:

+ 01 xe mô tô BKS 25H1-00991, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu sơn xanh - đen - bạc, số khung: 1210DY456562; số máy HC12E5456847 (xe đã qua sử dụng).

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000071 mang tên Lý Văn Nh địa chỉ bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Vì là tài sản của gia đình ông S khi giao xe cho con trai Lý Văn Nh ông không biết việc các bị cáo dùng xe để đi mua ma túy.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn V và Lý Văn Nh tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với anh Đỗ Văn H, trú tại khu phố 6, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè. Không biết việc V, Nh ứng tiền công để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

- Đối với bố đẻ Nhoi ông Lý Văn S (Lý Văn S) không biết việc chiếc xe máy mà ông cho Nh mượn các bị cáo dùng để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố các bị cáo: **Lò Văn V** và **Lý Văn Nh** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Khoản 1 Điều 17; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 58 BLHS (năm 2015).

Xử phạt bị cáo **Lò Văn V** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù "được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Lý Văn Nh** 01 (một) năm 03(ba) tháng tù "được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3/Về trách nhiệm dân sự người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn S không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết. Ông Lý Văn S có đơn đề nghị trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát: 25H - 009.91 là tài sản của gia đình ông đứng tên đăng ký xe là con trai ông mang tên Lý Văn Nh. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông: Lý Văn S (Lý Văn S) - Sinh năm 1943 trú tại bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu gồm:

+ 01 xe mô tô BKS 25H1-00991, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu sơn xanh - đen - bạc, số khung: 1210DY456562; số máy HC12E5456847 (xe đã qua sử dụng).

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000071 mang tên Lý Văn Nh địa chỉ bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

5/ Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

6/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho các bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- NCQLNVLQ
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSPA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp